

Số: **31** /2022/QĐ-UBND

Yên Bái, ngày **05** tháng **12** năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn  
và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Yên Bái**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 587/TTr-SNV ngày 16 tháng 11 năm 2022.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Yên Bái.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày **15** tháng **12** năm 2022 và thay thế Quyết định số 16/2016/QĐ-UBND ngày 23 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Yên Bái; Quyết định số 21/2018/QĐ-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái sửa đổi Khoản 2, Điều 4, Quy định chức

năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Yên Bái, ban hành kèm theo Quyết định số 16/2016/QĐ-UBND ngày 23 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Yên Bái; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch & Đầu tư;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra VB);
- Văn phòng UBND tỉnh (đăng công báo);
- Phòng Kinh tế;
- Lưu: VT, NC (Ng).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH**

**Trần Huy Tuấn**

## QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức  
của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Yên Bái**  
(Kèm theo Quyết định số /2022/QĐ-UBND  
ngày / /2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

### Chương I

## CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

### Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Yên Bái (sau đây gọi tắt là Ban Quản lý) là cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái, thực hiện chức năng quản lý nhà nước trực tiếp đối với các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo quy định về quản lý khu công nghiệp và quy định khác của pháp luật có liên quan; quản lý và tổ chức thực hiện chức năng cung ứng dịch vụ hành chính công và dịch vụ hỗ trợ khác có liên quan đến hoạt động đầu tư và sản xuất, kinh doanh cho doanh nghiệp trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Ban Quản lý chịu sự chỉ đạo và quản lý về tổ chức, biên chế, chương trình kế hoạch công tác và kinh phí hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh; chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các bộ, cơ quan ngang bộ quản lý về ngành, lĩnh vực có liên quan; có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác quản lý khu công nghiệp; làm nhiệm vụ của cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái khi được phân cấp, ủy quyền; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái theo quy định tại Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế và quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Ban Quản lý có tư cách pháp nhân; tài khoản và con dấu mang hình quốc huy; kinh phí quản lý hành chính nhà nước, kinh phí hoạt động sự nghiệp và vốn đầu tư phát triển do ngân sách nhà nước cấp theo kế hoạch hằng năm và nguồn kinh phí khác theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

### Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo phân cấp, ủy quyền của cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế và quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Tham gia ý kiến, xây dựng và trình các bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện các công việc sau đây:

a) Tham gia ý kiến với các bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, phương án phát triển hệ thống có liên quan đến khu công nghiệp;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng Quy chế phối hợp làm việc với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc các cơ quan có liên quan để thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn được giao theo cơ chế một cửa và một cửa liên thông, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan lập nhiệm vụ và đề án quy hoạch chung xây dựng, quy hoạch phân khu xây dựng khu công nghiệp, nhiệm vụ và đề án quy hoạch điều chỉnh tổng thể các quy hoạch khu công nghiệp trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

d) Xây dựng chương trình, kế hoạch về xúc tiến đầu tư phát triển khu công nghiệp trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

đ) Tổng hợp, đánh giá nhu cầu sử dụng lao động làm việc trong khu công nghiệp, phối hợp với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cung ứng lao động cho các doanh nghiệp trong khu công nghiệp;

e) Dự toán ngân sách, kinh phí hoạt động sự nghiệp và vốn đầu tư phát triển hằng năm và nguồn kinh phí khác (nếu có) của Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về đầu tư công và quy định khác của pháp luật có liên quan;

g) Phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức thẩm định công nghệ của dự án đầu tư, đánh giá trình độ và năng lực công nghệ của doanh nghiệp; kiểm tra, kiểm soát công nghệ và chuyển giao công nghệ trong dự án đầu tư, hoạt động nghiên cứu phát triển và ứng dụng công nghệ của doanh nghiệp.

### 3. Thực hiện các nhiệm vụ

a) Quản lý, phổ biến, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định, phương án phát triển hệ thống, quy hoạch xây dựng, kế hoạch có liên quan tới khu công nghiệp đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;

b) Thực hiện các nhiệm vụ của cơ quan đăng ký đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư đối với dự án đầu tư trong khu công nghiệp thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh;

c) Thực hiện thẩm định dự án và thiết kế, dự toán xây dựng đối với dự án, công trình xây dựng trong khu công nghiệp; kiểm tra các loại công trình xây dựng trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý và thực hiện các nhiệm vụ khác của cơ quan chuyên môn về xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng đối với dự án, công trình xây dựng trong khu công nghiệp;

d) Cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn, thu hồi Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện và chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện của tổ chức,

thương nhân nước ngoài đặt trụ sở tại khu công nghiệp theo quy định của pháp luật về thương mại;

đ) Cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi Giấy phép lao động và xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trong khu công nghiệp;

Tổ chức thực hiện đăng ký nội quy lao động; báo cáo tình hình sử dụng lao động; tiếp nhận báo cáo tình hình sử dụng người lao động nước ngoài, báo cáo tình hình thay đổi lao động qua Cổng dịch vụ công quốc gia; tiếp nhận và xử lý hồ sơ đăng ký thực hiện hợp đồng nhận lao động thực tập của doanh nghiệp, hoạt động đưa người lao động đi thực tập ở nước ngoài dưới 90 ngày cho doanh nghiệp trong khu công nghiệp; nhận báo cáo về việc cho thuê lại lao động, kết quả đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề hằng năm; thông báo tổ chức làm thêm từ trên 200 giờ đến 300 giờ trong một năm của doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

e) Thực hiện trách nhiệm về bảo vệ môi trường của Ban Quản lý theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;

g) Tiếp nhận đăng ký khung giá và các loại phí sử dụng hạ tầng của nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp;

h) Kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện mục tiêu đầu tư quy định tại Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, tiến độ góp vốn và triển khai dự án đầu tư; việc thực hiện các điều khoản cam kết đối với các dự án được hưởng ưu đãi đầu tư và việc chấp hành quy định của pháp luật về xây dựng, lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội đối với người lao động, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động và người sử dụng lao động, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, an ninh, trật tự, bảo vệ môi trường đối với các dự án tại khu công nghiệp;

i) Phối hợp với các đơn vị công an và các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền khác trong việc kiểm tra công tác giữ gìn an ninh, trật tự, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, xây dựng và đề xuất những biện pháp thực hiện công tác bảo đảm an ninh, trật tự, tổ chức lực lượng bảo vệ, lực lượng phòng cháy, chữa cháy trong khu công nghiệp;

k) Giải quyết các khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư tại khu công nghiệp và kiến nghị Thủ tướng Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ có liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những vấn đề vượt thẩm quyền;

l) Nhận báo cáo thống kê, báo cáo tài chính của doanh nghiệp trong khu công nghiệp; đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội của khu công nghiệp; trực tiếp quản lý và vận hành hệ thống thông tin về khu công nghiệp;

m) Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong việc xây dựng và quản lý hệ thống thông tin quốc gia về khu công nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý;

n) Hỗ trợ, cung cấp thông tin để các doanh nghiệp trong khu công nghiệp liên kết, hợp tác với nhau thực hiện cộng sinh công nghiệp, các biện pháp sản xuất sạch hơn, chuyển đổi thành khu công nghiệp sinh thái;

o) Tổ chức phong trào thi đua và khen thưởng cho các doanh nghiệp trong khu công nghiệp;

p) Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong khu công nghiệp trên các lĩnh vực thuộc chức năng quản lý nhà nước trực tiếp của Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh; phối hợp với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật;

q) Thực hiện nhiệm vụ đầu mối tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch, quản lý, hỗ trợ chuyển đổi, phát triển loại hình khu công nghiệp mới;

r) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định tại Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ; quy định khác của pháp luật có liên quan và do Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

s) Báo cáo định kỳ hằng quý và hằng năm với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình: Xây dựng và phát triển khu công nghiệp; tiếp nhận, cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; hoạt động của dự án đầu tư; thực hiện các nghĩa vụ đối với Nhà nước; thực hiện các quy định của pháp luật về lao động và các biện pháp bảo vệ môi trường trong khu công nghiệp theo quy định.

4. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ban Quản lý theo quy định của pháp luật.

5. Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh là cơ quan đầu mối quản lý hoạt động đầu tư trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan quản lý nhà nước ở địa phương khi triển khai các nhiệm vụ chuyên môn tại các khu công nghiệp có trách nhiệm phối hợp và lấy ý kiến tham gia của Ban Quản lý, đảm bảo cho hoạt động quản lý nhà nước đối với khu công nghiệp thống nhất, tránh chồng chéo và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp hoạt động theo quy định của pháp luật.

6. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc thuộc phạm vi quản lý của Ban Quản lý; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức và lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật và theo sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

7. Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về quản lý tài chính, tài sản, ngân sách được giao; thu

và quản lý sử dụng các loại phí, lệ phí; nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài về các lĩnh vực có liên quan đến đầu tư xây dựng và phát triển khu công nghiệp.

## **Chương II**

### **CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ**

#### **Điều 3. Lãnh đạo Ban Quản lý**

1. Lãnh đạo Ban Quản lý gồm: Trưởng Ban và không quá 03 Phó Trưởng Ban.

2. Trưởng Ban Quản lý do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm. Phó Trưởng Ban Quản lý do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý.

3. Trưởng Ban Quản lý có trách nhiệm điều hành mọi hoạt động của Ban Quản lý, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và pháp luật về hoạt động của khu công nghiệp.

4. Phó Trưởng Ban Quản lý giúp Trưởng Ban thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Trưởng Ban phân công và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Quản lý và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng Ban vắng mặt, một Phó Trưởng Ban được Trưởng Ban ủy nhiệm thay Trưởng Ban điều hành các hoạt động của Ban Quản lý theo quy định của pháp luật.

5. Việc miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

#### **Điều 4. Cơ cấu tổ chức và biên chế**

1. Cơ cấu tổ chức

a) Phòng Nghiệp vụ;

b) Phòng Quản lý Doanh nghiệp.

c) Đơn vị sự nghiệp: Trung tâm Phát triển hạ tầng và Dịch vụ khu công nghiệp.

Việc thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ban Quản lý thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Biên chế của Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh

Biên chế công chức và số lượng người làm việc thuộc Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng số biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh, được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao hoặc phê duyệt.

Tối thiểu 01 phòng được bố trí từ 05 biên chế công chức. Việc bổ nhiệm số lượng Phó Trưởng phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc Ban Quản lý căn cứ theo quy định hiện hành để thực hiện, dưới 08 biên chế công chức được bố trí 01 Phó Trưởng phòng; có từ 8 đến 14 biên chế công chức được bố trí không quá 02 Phó trưởng phòng; có từ 15 biên chế công chức trở lên được bố trí không quá 03 Phó Trưởng phòng.

### **Chương III** **MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

#### **Điều 5. Đối với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các bộ, ngành có liên quan**

Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các bộ, ngành có liên quan, đảm bảo sự thống nhất trong công tác quản lý ngành, lĩnh vực trong cả nước. Trưởng Ban Quản lý có trách nhiệm báo cáo tình hình hoạt động, về công tác chuyên môn, nghiệp vụ theo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các bộ, ngành liên quan về tình hình thực hiện nhiệm vụ trong các lĩnh vực công tác được giao.

#### **Điều 6. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh**

1. Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức, biên chế và toàn bộ hoạt động của Ban Quản lý. Trưởng Ban Quản lý có trách nhiệm báo cáo theo quy định và tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh về các vấn đề quản lý nhà nước trong lĩnh vực công tác do Ban Quản lý phụ trách đối với các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh có trách nhiệm là đầu mối kết nối giữa Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các bộ, ngành có liên quan với Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc phối hợp để tổ chức thực hiện các chủ trương, thống nhất nội dung, biện pháp thực hiện, hướng dẫn chỉ đạo công tác quản lý nhà nước đối với các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

3. Phân cấp, ủy quyền cho Ban Quản lý các Khu công nghiệp thực hiện các nhiệm vụ được quy định tại điểm b, khoản 3, Điều 68 của Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ Quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế.

#### **Điều 7. Đối với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện**

##### **1. Đối với các sở, ban, ngành**

Mối quan hệ giữa Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh với các sở, ban, ngành là mối quan hệ phối hợp trong việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao có liên quan đến các sở, ban, ngành để thực hiện và ngược lại, Ban Quản lý có trách nhiệm phối hợp thực hiện, cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Ban Quản lý cho các sở, ban, ngành khi có yêu cầu.

Các sở, ban, ngành khi triển khai các nhiệm vụ chuyên môn tại các khu công nghiệp có trách nhiệm phối hợp và lấy ý kiến tham gia của Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh đảm bảo cho hoạt động quản lý nhà nước đối với các khu công nghiệp được thống nhất, tránh chồng chéo và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp hoạt động theo đúng quy định của pháp luật.

## 2. Đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện

Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh chủ trì hoặc tham gia phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc tổ chức chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý được Ủy ban nhân dân tỉnh giao đối với các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

## **Chương IV** **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 8. Trách nhiệm thi hành**

Trưởng Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh căn cứ Quy định này kiện toàn tổ chức bộ máy của Ban Quản lý; quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của Văn phòng, các phòng chuyên môn trực thuộc Ban Quản lý; bố trí sắp xếp công chức, viên chức phù hợp với vị trí việc làm, đảm bảo chức danh, tiêu chuẩn, cơ cấu ngạch công chức, viên chức của Ban Quản lý theo quy định của pháp luật; ban hành Quy chế làm việc để thực hiện tốt những nội dung của Quy định này.

### **Điều 9. Sửa đổi, bổ sung quy định**

Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy định này, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc cần phải bổ sung, sửa đổi hoặc có văn bản hướng dẫn của cơ quan Nhà nước cấp trên điều chỉnh về nội dung này, Trưởng Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái (qua Sở Nội vụ) xem xét trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định của cơ quan Nhà nước cấp trên và tình hình thực tiễn của tỉnh./.